

ĐV, ngày 18 tháng 8 năm 2020.

Số: 65/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị B - Sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHTT: Thôn Đ, xã X, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã M, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H - Sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã X, huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Khánh Th - sinh ngày 07/5/2012 cho đến khi con Th thành niên (đủ 18 tuổi); chị Phạm Thị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Phạm Thị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Nguyễn Khánh Th mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, vay nợ chung: Chị Phạm Thị B và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị B tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002137 ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh; trả lại chị Phạm Thị B 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện ĐV;
- UBND xã T,
huyện H - Quảng Ninh;
- CCTHADS huyện ĐV;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn